

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
ngày 20 - 3 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Búp; Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Y K Byă sinh ngày 12 tháng 12 năm 2002 tại: tỉnh Đ. Nơi đăng ký HKTT: Buôn G, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Chỗ ở: Buôn E, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Dân tộc: Ê Đê. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 20/11/2018 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau với người khác. Con ông Y M Niê và bà H' Y Byă. Vợ: H' X Niê. Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Bị hại: Anh Hồ Anh T sinh năm 2007 - đã chết. Người đại diện hợp pháp của anh T:

Ông Hồ Mạnh H1 (bố của anh T) sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn 2, xã E, huyện M, tỉnh Đ; Bà Trương Thị H1 sinh năm 1986 (mẹ của anh T), nơi cư trú: Thôn 4, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Ông H1 vắng mặt, bà H2 có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trương Thị H2 sinh năm 1986. Nơi cư trú: thôn 4, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Bà H2 có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Văn L sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ dân phố 04, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đ. Ông L vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Y M Niê sinh năm 1982. Nơi cư trú: Buôn G, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Ông Y M có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y K Byă không có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 17 giờ 45 ngày 14/10/2022, sau khi uống rượu ở nhà ông Y B Niê tại buôn G, xã K, Y K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47M1-599.75 chạy theo hướng từ buôn G'Lăn đi thôn 4 xã Krông Jing. Đến đoạn đường bê tông thuộc địa bàn thôn 4, xã Krông Jing, Y K không làm chủ được tay lái đã va chạm với xe mô tô BKS 47N6-9304 do anh Hồ Anh T điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả xảy ra, anh T bị thương được đi cấp cứu, sau đó bị tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường, đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, mặt đường bằng phẳng được trải bê tông rộng 3,5mét. Hai bên lề đường là dải đất và cỏ, mỗi bên rộng 01 mét. Chôn trụ điện số 05/ĐL nằm bên phải theo hướng từ buôn G'Lăn đi thôn 4 xã Krông Jing làm điểm mốc và chọn mép đường bên trái theo hướng từ thôn 4 đi buôn G'Lăn xã Krông Jing làm chuẩn để đo vị trí đến các phương tiện, dấu vết để lại sau tai nạn, thể hiện: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 47M6-9304 và xe mô tô BKS 47M1-599.75 nằm trên mặt đường bê tông, tại vị trí bánh trước của xe mô tô BKS 47M6-9304 với vùng cánh yếm chắn gió bên phải của xe mô tô BKS 47M1-599.75 được ký hiệu là A. A nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ buôn G'Lăn đi thôn 4 xã Krông Jing, cách mép đường chuẩn 2,75 mét, cách trụ điện 05/ĐL là 10,3 mét.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Y K Byă sau tai nạn: Nồng độ cồn trong hơi thở là 0,691mg/l khí thở và 227,4mg/100ml máu.

Tại kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 356/GĐHS ngày 14/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Hồ Anh T tử vong là do ngừng hô hấp, toàn hoàn do chấn thương sọ não và nhiều chấn thương do tai nạn giao thông gây ra.

Tại bản kết luận định giá số 169/KL - HĐĐG, ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá huyện M'Đrăk kết luận: Xe mô tô BKS 47N6-9304, tổng trị giá thiệt hại là 1.190.000đồng.

* Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Y K Byă về tội “Vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 15 giờ ngày 14/10/2022, bị cáo uống bia tại buôn G’Lăn, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 47M1-599.75 trên đường liên thôn theo hướng buôn G’Lăn đi ra thôn 4 Krông Jing. Đường vắng, bị cáo chủ quan đi bên trái đường, bất ngờ bị cáo phát hiện thấy một người (cháu T) điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường chạy ngược chiều đến. Bị cáo không kịp điều khiển xe về phần đường bên phải để nhường đường cho xe cháu T, mà bị cáo lại điều khiển xe về phía bên trái đường để tránh xe cháu T, thì xe mô tô do cháu T điều khiển tông vào phần yếm xe bên phải do bị cáo điều khiển. Bị cáo và cháu T bị ngã khỏi xe, bị cáo bị gãy và vỡ xương tay phải.

- Ông Hồ Mạnh H1 khai tại cơ quan Điều tra và bà Trương Thị H2 là người đại diện theo pháp luật của bị hại trình bày tại phiên tòa: Sau tai nạn, ông Y M Niê (bố bị cáo) đã bồi thường cho gia đình bị hại 90.000.000đồng (bao gồm cả tiền sửa chữa xe mô tô của bà H2). Tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, nên ông H1 và bà H2 đã có đơn xin bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Y K Byă phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS. Xử phạt bị cáo Y K Byă từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Điều 589 và Điều 591 Bộ Luật dân sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô BKS 47N6 – 9304 và xe mô tô BKS 47M1 – 599.75 cùng các giấy tờ về xe.

+ Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện của bị hại 90.000.000đồng.

* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác lưu hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1. Sau khi bị cáo uống bia, vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 14/10/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 47M1-599.75 có dung tích xilanh 149cm³, chạy trên đường liên thôn theo hướng buôn G'Lăn đi thôn 4 xã Krông Jing. Do chủ quan, đến đoạn đường Bê tông thuộc địa phận thôn 4 xã Krông Jing, bị cáo điều khiển xe sang phần đường của xe chạy ngược chiều, phát hiện anh Hồ Anh Tuấn điều khiển xe mô tô BKS 47N6 – 9304 chạy đúng phần đường ngược chiều đến. Do khoảng cách quá gần, bị cáo không kịp xử lý, nên xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô do anh Tuấn điều khiển, gây tai nạn. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo sau tai nạn là 0,691miligam/1 lít khí thở và 227,4miligam/100mililit máu.

Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8. ...Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo gây hậu quả làm chết 01 người, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng có sử dụng bia mà trong máu, hơi thở

có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Nên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại điểm a khoản 1 và điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người;”

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng;”

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ, chủ động xử lý kịp thời các tình huống. Do chủ quan, cẩu thả, bị cáo không tuân thủ luật giao thông đường bộ, không xử lý kịp tình huống, gây tai nạn làm chết người. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo và gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, được đại diện của bị hại làm đơn bãi nại và yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên, HĐXX cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Sau tai nạn, bị cáo và ông Y M Niê (bố bị cáo) đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 90.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Hồ Mạnh H1 và bà Trương Thị H2 đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe mô tô BKS 47N6 – 9304 đăng ký chủ sở hữu là Nguyễn Văn L, ông L đã bán cho bà Trương Thị H2, các bên chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, nhưng không có tranh chấp. Nên cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại xe và các giấy tờ về xe cho bà H2 là đúng pháp luật; Xe mô tô BKS 47M1 – 599.75 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Y K, nên cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại xe và các giấy tờ về xe cho bị cáo Y K là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án, bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Y K Byã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS. Xử phạt bị cáo Y K Byã 02 (Hai) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả: Xe mô tô BKS 47N6 - 9304 và các giấy tờ về xe cho bà Trương Thị H2; Xe mô tô BKS 47M1 - 599.75 và các giấy tờ về xe cho bị cáo Y K Byã.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Y K Byã phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M’Đrăk;
- Công an huyện M’Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M’Đrăk
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã Krông Jing;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương